

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS-ST
Ngày 28/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Tuyết Lan

+ Bà Trần Thị Hoa

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Thanh Hải – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2022/TLST-HS ngày 19 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 144/2023/QĐST-HS ngày 09/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 255/2023/QĐST-HS ngày 07/4/2023 đối với bị cáo:

Đồng Văn N, sinh năm 1997, tại Hải Dương; nơi ĐKTT: thôn H, xã K, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: Tổ 8, Ấp 5, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đồng Văn L (Còn sống) và bà Nguyễn Thị Hồng N (Còn sống); có vợ là chị Từ Thị T (đăng ký kết hôn tháng 4/2022) và có 01 con (sinh ngày 17/8/2022); tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

* *Người bào chữa cho bị cáo Đồng Văn N:* Luật sư Lê Văn N, sinh năm 1978 – Công ty Luật TNHH T thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà chung cư T, đường X, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

* **Bị hại:** ông Dương Văn G, sinh năm 1976

Địa chỉ thường trú: ấp H, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: Ấp 5, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Dương Văn G: anh Dương Văn Tấn T, sinh năm 1998; Địa chỉ thường trú: ấp H, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Ấp 5, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (Theo Giấy ủy quyền số chứng thực 16 quyền số 01/2023-SC/CK, ĐC ngày 24/02/2023 của Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Ông Mai Văn H, sinh năm 1967

Địa chỉ thường trú: ấp H, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

Nơi cư trú: Ấp 5, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2. Anh Dương Văn Tấn T, sinh năm 1998

Địa chỉ thường trú: ấp H, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang

Nơi cư trú: Ấp 5, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

* **Người làm chứng:** Bà Từ Thị N, sinh năm 1973

Địa chỉ thường trú: ấp V 1, xã V, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: Tổ 8, Ấp 5, xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 04/11/2021, trên đường tới công ty làm việc, bà Từ Thị N bị một người đàn ông không rõ lai lịch sàm sỡ. Đến khoảng 17 giờ ngày 05/11/2021, bà N kể với con gái là Từ Thị Thúy và con rể là Đồng Văn N nghe. N nói bà N cứ đi làm, N sẽ đi theo sau trông chừng. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, N sử dụng điện thoại di động hiệu OPPO A71 gọi điện qua ứng dụng Messenger cho Trần Thanh Mãi nói cầm cây ba khúc N đã cho Mãi trước đó đi với N có việc, Mãi đồng ý. Khoảng 21 giờ cùng ngày, bà N đi bộ đến công ty làm việc, N cũng điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Vision biển số 67C1-748.13 đi phía sau bà N. Khi đi đến khu vực ngã ba đèn vàng thuộc ấp 5, xã Thạnh Phú, N gặp Mãi đang đứng đợi ở đó trên tay cầm 01 cây ba khúc. N kêu Mãi lên xe và chở Mãi đi cùng cách bà N khoảng 100m. Khi bà N đi đến đoạn đường Đồng Khởi thuộc ấp Ông Hoàng, xã Thiện Tân thì gặp ông Dương Văn G đang điều khiển xe mô tô biển số 60C1- 395.00 trên đường. Thấy bà N, ông G dừng xe bên đường rồi đi đến ôm bà N từ phía sau, cầm tay bà N ngỏ ý chở bà N quá giang đi về. Bà N từ chối hất tay ông G ra khiến tay ông G chạm vào vùng ngực bên phải của bà N.

Bà N sợ hãi tri hô lên thì ông G quay lại vị trí xe 60C1-395.00 điều khiển xe bỏ chạy. Nghe bà N tri hô, N điều khiển xe mô tô biển số 67C1-748.13 chở Mãi cầm theo cây ba khúc chạy đến kề sát bên hông phải xe ông G theo hướng ngược chiều nhau rồi N dùng chân phải đạp vào ống pô xe mô tô của ông G. Ông G loạng choạng tay lái chạy được khoảng 05m rồi cả người và xe ngã sang bên phải nằm trên mặt đường trong tư thế vai và đầu tiếp giáp mặt đường nhựa, chân phải bị xe mô tô đè lên. Ông G ngồi dậy tay trái ôm tay phải vì đau. Lúc này, N và Mãi xuống xe đi đến chỗ ông G đang ngồi. Mãi đuổi cây ba khúc đang cầm trên tay ra uy hiếp buộc ông G ngồi im tại chỗ. N tiến đến gần ông G, dùng tay túm cổ áo phía sau gáy ông G, sau đó bẻ tay phải của ông G ra phía sau rồi tay trái giữ tay phải ông G, tay phải đánh liên tiếp nhiều cái vào vùng vai phải (phần tiếp giáp giữa vai và cổ), vùng cổ sau gáy ông G. N tiếp tục dùng chân đạp nhiều cái vào vùng hông và sườn bên phải của ông G. Khi N đang đánh ông G thì bà Từ Thị N, anh Nguyễn Tài Thu và anh Nguyễn Quốc Cường đến can ngăn nên N dừng tay. Sau đó, anh Thu chạy về tiệm sửa xe gần đó lấy 01 khóa số tám đem đến còng tay ông G ra phía sau rồi cùng anh Cường, N, Mãi đưa ông G lên Công an xã Thạnh Phú làm việc.

Hậu quả: Ông Dương Văn G bị gãy xương đầu cánh tay phải, điều trị tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai. Ngày 07/11/2021, ông Dương Văn G có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và giám định tỷ lệ phần trăm thương tật.

Tại Cơ quan điều tra Đồng Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Trần Thanh Mãi đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú nên chưa làm việc được.

* Vật chứng thu giữ:

+ 01 gậy ba khúc bằng kim loại màu trắng Inox, cán bọc nhựa màu đen, gậy được kéo dài ra thành 03 khúc thẳng liền nhau có chiều dài 62cm và thu ngắn vào bên trong thành 01 đoạn có chiều dài 22cm (của Trần Thanh Mãi);

+ 01 gậy ba khúc bằng kim loại màu trắng Inox, cán bọc nhựa màu đen, gậy được kéo dài ra thành 03 khúc thẳng liền nhau có chiều dài 62cm và thu ngắn vào bên trong thành 01 đoạn có chiều dài 22cm; 01 khóa số tám bằng kim loại màu trắng có in chữ Bộ Công an KC; 01 roi điện dài 16cm ngang 3,5cm bằng nhựa màu đen có in chữ 12000K VOLT 928TYPE; 01 băng đeo tay màu đỏ viền vàng có in chữ “CLB hỗ trợ nhân dân PCTP Thạnh Phú” (do anh Nguyễn Tài Thu giao nộp).

+ 01 điện thoại di động hiệu VIVO F1.824 ASPH màu đen, chứa sim số 0815305426 (của Trần Thanh M);

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy A30S màu xanh tím, vỏ màu đỏ, chứa sim số 0965980650 (của Nguyễn Tài Th);

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO A 71 màu xanh, không gắn sim điện thoại (do Đồng Văn N giao nộp);

+ Xe mô tô hiệu Honda Vision màu đỏ biển số: 67C1-748.13;

+ Xe mô tô hiệu Honda Wave màu đen biển số: 60C1-395.00.

(Bút lục số: 04, 06-13; 194; 197)

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0943/TgT/2021 ngày 10/01/2022 của Giám định viên Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Dương Văn G như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Tổn thương gãy cổ phẫu thuật xương cánh tay phải. Tỷ lệ: 33%.

- Sẹo mổ mặt trước vai phải xuống cánh tay phải kích thước 13 x 0,3cm. Tỷ lệ: 02%.

2. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Dương Văn G là 34% (Ba mươi bốn phần trăm).

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích: Vật tày. (Bút lục số: 28-31)

Ngày 15/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu có Quyết định trưng cầu số 3077/QĐ giám định vật gây thương tích và cơ chế hình thành thương tích của ông Dương Văn G.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 1283/VG/2022 ngày 14/12/2022 của Giám định viên Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận như sau:

- Theo tài liệu y khoa nguyên nhân dẫn đến gãy phức tạp chỏm và đầu trên xương cánh tay phải:

+ Chấn thương trực tiếp: Ngã đập vai xuống đất, nắn chỉnh khớp vai bị sai lệch.

+ Nguyên nhân gián tiếp: Chông tay hoặc khuỷu xuống nền đất khi ngã.

+ Gậy ba khúc có đặc điểm bằng kim loại màu trắng Inox, cán bọc nhựa màu đen, gậy được kéo dài ra thành 03 khúc thẳng liền nhau có chiều dài 62cm và thu ngắn vào bên trong thành 01 đoạn có chiều dài 22cm khó có thể gây ra thương tích cho anh Dương Văn G.

+ Nếu dùng tay không đánh khó có thể gây ra thương tích gãy phức tạp chỏm và đầu trên xương cánh tay phải của anh Dương Văn G theo cơ chế trực tiếp.

+ Việc N đạp xe của anh Dương Văn G làm anh G ngã có thể gây nên tổn thương gãy phức tạp chỏm và đầu trên xương cánh tay phải của anh Dương Văn G theo cơ chế trực tiếp do vùng vai nạn nhân Giáp đập mạnh xuống nền đất gây ra. (Bút lục số: 222-224)

Thực nghiệm điều tra trên cơ sở lời khai và mô tả của bị can N, kết quả phù hợp với kết luận giám định về thương tích của ông Dương Văn G.

Thực nghiệm điều tra trên cơ sở lời khai và mô tả của ông Dương Văn G kết quả không phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác của vụ án.

Quá trình điều tra cũng như quá trình xét xử, bị cáo và bị hại không có ý kiến gì về bản Kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y Đồng Nai.

Quá trình điều tra xác định:

- Xe mô tô biển số 67C1-748.13 thuộc sở hữu của ông Mai Văn H. Ngày 05/11/2021, N mượn xe đi công việc, ông Hay không biết N sử dụng xe vào mục đích phạm tội.

- Xe mô tô biển số 60C1-395.00 do Bùi Quốc Vũ, sinh năm 1991, địa chỉ ấp 4, xã Long An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai đứng tên sở hữu. Anh Dương Tấn Tài (con trai ông G) mua xe của một người tên Hà Duy Quý ngụ xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu (bạn làm chung công ty), không làm giấy tờ mua bán, sau đó đem gửi nhờ tại phòng trọ của ông G. Ngày 05/11/2021, ông G lấy xe đi đón vợ rồi bị N đánh thương tích. Hiện chưa làm việc được với anh Bùi Quốc Vũ và anh Hà Duy Quý. (Bút lục số: 116, 242)

* Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả xe mô tô biển số 67C1-748.13 cho ông Mai Văn H (Bút lục số: 205).

* Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của bị hại yêu cầu bị cáo Đồng Văn N bồi thường số tiền 67.960.000 đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 7.960.000 đồng.

Sau khi làm việc với Cơ quan điều tra, bị can Trần Thanh Mãi đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã, tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can Mãi.

Cáo trạng số 06/CT-VKSVC ngày 17/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Đồng Văn N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên bố bị cáo Đồng Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại yêu cầu không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bị hại có một phần lỗi, ông ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

- Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

- Xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự :

+ Giao Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai 01 điện thoại Samsung Galaxy A30S màu xanh tím, vỏ màu đỏ, chứa sim số 0965980650 của Nguyễn Tài Thu; 01 điện thoại di động hiệu VIVO F1.824 ASPH màu đen, chứa sim số 0815305426 của Trần Thanh Mãi; 01 xe mô tô biển số 60C1-395.00 do Dương Văn G điều khiển để xử lý theo thẩm quyền.

+ Tịch thu tiêu hủy:

. 01 gậy ba khúc bằng kim loại màu trắng Inox, cán bọc nhựa màu đen, gậy được kéo dài ra thành 03 khúc thẳng liền nhau có chiều dài 62cm và thu ngắn vào bên trong thành 01 đoạn có chiều dài 22cm (của Trần Thanh M);

. 01 gậy ba khúc bằng kim loại màu trắng Inox, cán bọc nhựa màu đen, gậy được kéo dài ra thành 03 khúc thẳng liền nhau có chiều dài 62cm và thu ngắn vào bên trong thành 01 đoạn có chiều dài 22cm; 01 khóa số tám bằng kim loại màu trắng có in chữ Bộ Công an KC; 01 roi điện dài 16cm ngang 3,5cm bằng nhựa màu đen có in chữ 12000K VOLT 928TYPE; 01 băng đeo tay màu đỏ viền vàng có in chữ “CLB hỗ trợ nhân dân PCTP Thạnh Phú” (do anh Nguyễn Tài T giao nộp).

+ Trả lại cho Đồng Văn N: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A 71 màu xanh, không gắn sim điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo không bào chữa.

* Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo – Luật sư Lê Văn N:

- Thống nhất tội danh của bị cáo như Viện kiểm sát truy tố.

- Đề nghị bổ sung thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt tại điểm t khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) do trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo và gia đình bị cáo rất tích cực trong việc cung cấp thông tin của Trần Thanh Mãi.

- Về hình phạt: đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mức án Viện kiểm sát đưa ra là hơi nặng đối với bị cáo. Do có lỗi của bị hại, bị hại đã có hành vi sàm sỡ mẹ vợ bị cáo dẫn đến bị cáo bức xúc và cơ chế hình thành vết thương là do bị hại bị ngã chửi việc bị cáo dùng tay để đánh bị hại thì không thể gây nên thương tích 34%. Nguyên nhân của thương tích là gián tiếp. Bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ bị cáo chưa đi làm, không có thu nhập, con còn nhỏ, cha mẹ bị cáo đã già yếu. Đề nghị cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo chăm lo cho gia đình.

* Viện kiểm sát tranh luận: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản

1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị can Trần Thanh Mãi đã làm việc với cơ quan cảnh sát điều tra từ khi có tin báo chứ không phải sau khi bị cáo N cung cấp thông tin thì mới làm việc được với Mãi nên bị cáo N không được xem xét để áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 05/11/2021, tại ấp Ông Hường, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xuất phát từ việc ông Dương Văn G có hành vi trêu ghẹo bà Từ Thị N nên Đồng Văn N (con rể bà N) dùng chân đạp vào ống pô xe mô tô khiến ông G bị ngã đập vai phải xuống nền đất. Sau đó, N bẻ tay phải ông G ra phía sau rồi dùng tay, chân đánh nhiều cái vào vai, cổ, hông và sườn bên phải của ông G gây thương tích tỷ lệ 34%. Trần Thanh Mãi cầm cây ba khúc yêu cầu ông G ngồi im khi N đánh ông G.

Bị cáo đã cố ý gây thương tích cho ông Dương Văn G với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 34% nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại cũng có một phần lỗi và đã có đơn không yêu cầu truy tố, ông ngoại của bị cáo là Nguyễn Thái Hùng được Hội đồng Bộ trưởng tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhì, ông nội của bị cáo là Đồng Văn Cầu được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến Hạng Nhất là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại. Tuy nhiên, trong vụ án này, bị hại có một phần lỗi, xuất phát từ việc bảo vệ mẹ vợ nên bị cáo mới có hành vi phạm tội; tổn thương chính của bị hại do bị hại bị ngã xe chứ không phải do bị cáo dùng tay đánh. Do đó, cần có một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo.

Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung về án treo; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo nên Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt bị cáo hình phạt chính là xử phạt tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách cũng đủ răn đe, phòng ngừa tội phạm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 67.960.000 đồng, bị cáo đã bồi thường số tiền 60.000.000 đồng, yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 7.960.000 đồng.

Bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền 7.960.000 đồng theo yêu cầu của người đại diện theo ủy quyền của bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Xử lý vật chứng

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả xe mô tô biển số 67C1-748.13 cho ông Mai Văn H là đúng quy định của pháp luật.

Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Vĩnh Cửu tạm giữ, xử lý theo thẩm quyền nên Hội đồng xét xử không xem xét đối với các vật chứng sau:

+ 01 điện thoại Samsung Galaxy A30S màu xanh tím, vỏ màu đỏ, chứa sim số 0965980650 (của Nguyễn Tài Th);

+ Xe mô tô hiệu Honda Wave màu đen biển số: 60C1-395.00.

+ 01 điện thoại di động hiệu VIVO F1.824 ASPH màu đen, chứa sim số 0815305426 (của Trần Thanh M);

Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gậy ba khúc bằng kim loại màu trắng Inox, cán bọc nhựa màu đen, gậy được kéo dài ra thành 03 khúc thẳng liền nhau có chiều dài 62cm và thu ngắn vào bên trong thành 01 đoạn có chiều dài 22cm (của Trần Thanh M);

+ 01 gậy ba khúc bằng kim loại màu trắng Inox, cán bọc nhựa màu đen, gậy được kéo dài ra thành 03 khúc thẳng liền nhau có chiều dài 62cm và thu ngắn vào bên trong thành 01 đoạn có chiều dài 22cm; 01 khóa số tám bằng kim loại màu trắng có in chữ Bộ Công an KC; 01 roi điện dài 16cm ngang 3,5cm bằng nhựa màu đen có in chữ 12000K VOLT 928TYPE; 01 băng đeo tay màu đỏ viền vàng có in chữ “CLB hỗ trợ nhân dân PCTP Thanh Phú” (do anh Nguyễn Tài Th giao nộp).

- Trả lại cho Đồng Văn N: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A71 màu xanh, không gắn sim điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội.

[9] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 398.000 đồng (ba trăm chín mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

[10] Nguyễn Tài T có hành vi tàng trữ khóa số tám nhưng chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều 306, chưa bị kết án về tội quy định tại Điều 306 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên không cấu thành tội tàng trữ công cụ hỗ trợ theo quy định tại Điều 306 của Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trần Thanh M đồng phạm với Đồng Văn N nhưng đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định truy nã, tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với Trần Thanh M là đúng quy định của pháp luật.

[11] Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

[12] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 47, Điều 48 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 357, 468, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Đồng Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Xử phạt: Bị cáo Đồng Văn N 02 (hai) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo có thể bị Tòa án buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo nếu đang trong thời gian thử thách mà cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên.

2. Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đồng Văn N phải bồi thường cho bị hại ông Dương Văn G số tiền 7.960.000 (bảy triệu chín trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định

2. Về xử lý vật chứng;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 gậy ba khúc bằng kim loại màu trắng Inox, cán bọc nhựa màu đen, gậy được kéo dài ra thành 03 khúc thẳng liền nhau có chiều dài 62cm và thu ngắn vào bên trong có chiều dài 22cm.

+ 01 khóa số tám bằng kim loại màu trắng có in chữ Bộ Công an KC.

+ 01 roi điện dài 16cm ngang 3,5cm bằng nhựa màu đen có in chữ 12000K VOLT 928TYPE.

+ 01 băng đeo tay màu đỏ viền vàng có in chữ “CLB hỗ trợ nhân dân PCTP Thanh Phú”.

- Trả lại cho Đồng Văn N: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A 71 màu xanh.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Bị cáo Đồng Văn N phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 398.000 (ba trăm chín mươi tám nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hồng Nhung